

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 72/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo
tại Phiên họp lần thứ tư Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai
Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị

GÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: C
	Ngày: 10/02/2026

Ngày 31 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW (Ban Chỉ đạo) đã chủ trì Phiên họp lần thứ tư của Ban Chỉ đạo. Tham dự phiên họp có Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo; Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc; lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đà Nẵng, Hải Phòng, Huế; thành viên Ban Chỉ đạo, lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và đại diện các Bộ, cơ quan: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Ban Nghiên cứu Phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV) thuộc Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính và một số doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp. Sau khi nghe báo cáo của Bộ Tài chính, ý kiến các đại biểu dự họp, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kết luận như sau:

1. Đánh giá cao Bộ Tài chính đã chuẩn bị báo cáo, tài liệu phục vụ phiên họp lần thứ tư của Ban Chỉ đạo. Ý kiến phát biểu của các Thành viên Ban Chỉ đạo, Lãnh đạo các Bộ, cơ quan dự họp rất trách nhiệm, tâm huyết, sát thực tiễn.
2. Năm 2025, kinh tế - xã hội đất nước ta đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có sự đóng góp quan trọng của việc triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị (Nghị quyết số 68-NQ/TW) về phát triển kinh tế tư nhân, đặc biệt là sự đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân trong triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW. Những kết quả đạt được trong triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW thời gian qua đã góp phần tạo đà, tạo lực, tạo nền tảng để thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển theo đúng mục tiêu, định hướng của Nghị quyết; tăng cường, củng cố niềm tin của doanh nghiệp, doanh nhân và toàn xã hội đối với phát triển kinh tế tư nhân.

Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ biểu dương, ghi nhận, đánh giá cao và cảm ơn sự nỗ lực, đóng góp quan trọng của các doanh nghiệp, doanh nhân thuộc khu vực kinh tế tư nhân đối với sự phát triển của đất nước thời gian qua.

3. Kết quả đạt được trong triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW trong năm 2025

a) Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN đã có bước chuyển biến rõ rệt, khẳng định tính đúng đắn của Nghị quyết số 68-NQ/CP, xác định rõ vai trò của kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

b) Hoàn thiện khung khổ pháp lý tương đối đầy đủ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân. Trong đó, Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành 15 luật, 01 Nghị quyết của Quốc hội; ban hành hàng trăm Nghị định trên các lĩnh vực liên quan đến phát triển khu vực kinh tế tư nhân.

c) Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Trong năm 2025, đã tập trung khởi công, khánh thành 564 công trình, dự án để chào mừng các ngày lễ lớn và chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng với tổng mức đầu tư trên 5,14 triệu tỷ đồng, trong đó nguồn vốn tư nhân đóng góp 3,84 triệu tỷ đồng (chiếm 74,6%).

d) Cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; theo đó đã cắt giảm trên 30% số lượng thủ tục hành chính, thời gian giải quyết thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ, vượt mục tiêu đề ra. Nâng cao cơ hội tiếp cận vốn, đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh...cho doanh nghiệp.

đ) Xây dựng và đưa vào vận hành Công Pháp luật quốc gia để tiếp thu, lắng nghe ý kiến, phản ánh vướng mắc của người dân, doanh nghiệp.

e) Sự phát triển của cộng đồng doanh nghiệp ngày càng rõ nét; đến hết năm 2025, cả nước có trên 01 triệu doanh nghiệp hoạt động.

g) Các tổ chức chính trị - xã hội và các hiệp hội đã tích cực đồng hành với Chính phủ triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân.

h) Khu vực kinh tế tư nhân đã tích cực đóng góp cho công tác an sinh xã hội thông qua việc tham gia các chương trình, phong trào như: Phong trào thi đua "Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025", "Chiến dịch Quang Trung" về xây dựng mới, sửa chữa nhà ở cho các hộ dân bị sập đổ, cuốn trôi, hư hỏng nặng do bão lũ tại khu vực miền Trung và Tây Nguyên, công tác phát triển nhà ở xã hội tại các địa phương...

i) Tăng cường niềm tin của doanh nghiệp đối với Đảng, Nhà nước và sự phát triển của đất nước.

4. Bên cạnh các kết quả đạt được, việc triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW còn một số hạn chế, khó khăn như: (i) Vẫn còn một số nhiệm vụ chưa hoàn thành đúng thời hạn; (ii) Môi trường đầu tư, kinh doanh vẫn còn nhiều rào cản, vướng mắc cần tiếp tục được tháo gỡ, thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực còn phức tạp, tình trạng tham nhũng vặt và gây khó khăn cho doanh nghiệp vẫn còn; (iii) Việc tiếp cận bình đẳng các nguồn lực như vốn tín dụng, đất đai đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh vẫn còn khó khăn; (iv) Năng lực cạnh tranh, công nghệ, quản trị của phần lớn doanh nghiệp khu vực tư nhân trong nước còn hạn chế...

Những hạn chế, khó khăn nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chính, do cán bộ, công chức chưa thực sự chủ động, tích cực trong công việc hoặc hạn chế về năng lực, trách nhiệm; chưa kịp thời thích ứng với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; chuyển đổi số trong doanh nghiệp còn hạn chế; nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp cần quan tâm đầu tư nhiều hơn.

5. Bài học kinh nghiệm: (i) Nắm chắc tình hình liên quan đến doanh nghiệp, doanh nhân để có phản ứng kịp thời, phù hợp, hiệu quả về chính sách của Nhà nước để phát triển kinh tế tư nhân; (ii) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương cần quan tâm lãnh đạo chỉ đạo, đầu tư công sức, coi sự phát triển của kinh tế tư nhân như sự phát triển của mình, cơ quan, đơn vị, địa phương mình; (iii) Kết hợp hài hòa, hợp lý, hiệu quả sức mạnh Nhà nước và tư nhân, sức mạnh dân tộc và thời đại, trong nước và ngoài nước.

6. Mục tiêu, phương châm, nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới:

6.1. Mục tiêu: Khu vực kinh tế tư nhân phải tăng trưởng 2 con số để thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 2 con số của đất nước, phát triển nhanh, bền vững, xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.

6.2. Phương châm: “Nhà nước kiến tạo, doanh nghiệp tiên phong, công tư đồng hành, đất nước phát triển, Nhân dân hạnh phúc”. “Doanh nghiệp là trung tâm, hạ tầng là nền tảng, thể chế là động lực”. “Không lãng phí một ngày; không chậm trễ một tuần; không bỏ lỡ cơ hội trong một tháng; không bị động trong một năm”.

6.3. Nhiệm vụ tổng quát: Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các nghị quyết đột phá của Bộ Chính trị; thực hiện “**5 hóa**”: số hóa, xanh hóa, tối ưu hóa nguồn lực, thông minh hóa quản trị và hài hòa hóa lợi ích của Nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

6.4. Đối với Nhà nước:

- Thực hiện “**5 thông**”: (i) Thể chế, thủ tục thông thoáng để giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp; (ii) Hạ tầng đồng bộ, thông suốt để giảm chi phí đầu vào, tăng tính cạnh tranh; (iii) Con người và quản trị thông minh để góp phần tăng năng suất lao động; (iv) Nguồn lực cho doanh nghiệp tư nhân phải được khơi thông, giúp doanh nghiệp tiếp cận bình đẳng các nguồn lực, khuyến khích nguồn lực của tư nhân; (v) Khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp phải được chia sẻ, cảm thông để có chính sách phù hợp, hiệu quả.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế giao nhiệm vụ, giao việc lớn, việc khó, việc đột phá cho doanh nghiệp khu vực tư nhân, thể hiện lòng tin, trách nhiệm và sự kiến tạo phát triển. Quyết liệt xử lý hiệu quả các dự án tồn đọng kéo dài. Lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư, kích hoạt huy động mọi nguồn lực của xã hội cho phát triển đất nước.

6.5. Đối với doanh nghiệp, thực hiện “**5 tiên phong**”: (i) Tiên phong trong đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh,

chuyển đổi cơ cấu kinh tế; (ii) Tiên phong trong đào tạo nguồn nhân lực, tạo việc làm, sinh kế cho người dân và làm an sinh xã hội; (iii) Tiên phong trong xây dựng thể chế, cơ chế, chính sách và thực thi pháp luật nghiêm túc; (iv) Tiên phong trong xây dựng văn hóa, nhân văn trong hoạt động kinh doanh; (v) Tiên phong đóng góp, huy động mọi nguồn lực cho phát triển đất nước, tăng cường hợp tác công tư.

6.6. Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Bộ Tài chính:

- Rà soát tổng thể các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của khu vực kinh tế tư nhân để thể chế hóa đầy đủ chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân.

- Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống theo dõi, đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW đảm bảo triển khai hiệu quả, thông suốt, số liệu đúng, đủ, sạch, sống.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, bảo đảm ý nghĩa, thiết thực, hiệu quả.

b) Bộ Công an rà soát, đề xuất sửa đổi Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn để thể chế hóa đầy đủ chủ trương của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

c) Bộ Công Thương:

- Đánh giá việc phát triển thị trường trong nước và Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” để có cơ chế, chính sách hiệu quả kích cầu tiêu dùng trong nước.

- Khẩn trương trình Đề án vươn ra thị trường quốc tế Go Global trong tháng 02 năm 2026.

- Tăng cường kết nối bộ phận trong nước và ngoài nước của Bộ Công Thương, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thương vụ, thúc đẩy các giải pháp đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, chuỗi cung ứng.

d) Bộ Tư pháp thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, bảo đảm thủ tục hành chính năm sau phải thuận lợi hơn năm trước.

đ) Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Nghiên cứu đề đơn giản hóa các thủ tục về môi trường theo hướng phân cấp quản lý về môi trường cho địa phương; Bộ Nông nghiệp và Môi trường tập trung thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước (xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn... và tăng cường kiểm tra, giám sát). Xác định giá đất phù hợp trên tinh thần hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân, doanh nghiệp.

- Khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định ban hành tiêu chí xác định dự án xanh, tuần hoàn, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) trong tháng 2 năm 2026, không để chậm trễ hơn.

e) Bộ Nội vụ rà soát, đề xuất sửa đổi Luật Thi đua khen thưởng cho phù hợp, mở rộng hình thức tôn vinh đối với doanh nghiệp/doanh nhân tiêu biểu; thực hiện tôn vinh hàng quý để nhân rộng các điển hình tiên tiến.

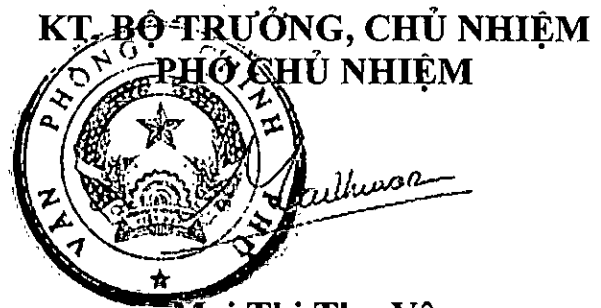
g) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, không điều hành “giật cục”, “gây sốc” cho doanh nghiệp; triển khai các chính sách hỗ trợ ưu đãi phù hợp cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

h) Các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phấn đấu năm sau cắt giảm ít nhất 30% so với năm trước; tăng cường chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu "Đúng - Đủ - Sạch - Sống - Thống nhất - Dùng chung"; tổ chức thực hiện quyết liệt, kịp thời, hiệu quả các chính sách đã được ban hành, tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc phát sinh; chủ động thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền các vấn đề vượt thẩm quyền, nhằm mục tiêu thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển đột phá, thực sự phát huy vai trò là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các PTTg;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Văn phòng Trung ương;
- Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương;
- Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các UBND các tỉnh, Tp trực thuộc TW;
- Thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai NQ số 68-NQ/TW (QĐ số 1186/QĐ-TTg ngày 19/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ);
- Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân (Ban IV);
- Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ tp. Hà Nội;
- VPCP: BTCN, PCN: Mai Thị Thu Vân;
- các Vụ: TH, CN, NN, PL, CSD, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTTH (2b).



Mai Thị Thu Vân